

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **161/2025/DS-ST**  
Ngày: 10- 6 - 2025  
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hồ Thị Hằng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Minh Trí
2. Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Minh Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Đặng Thị Thanh T - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 98/2025/TLST-DS ngày 04 tháng 02 năm 2025 về việc: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 140/2025/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 5 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 109/2025/QĐST-DS ngày 14 tháng 5 năm 2025, giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP S; địa chỉ: Số B đường N, Phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:* Ông Lê Quốc H- Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ, là người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP S (theo giấy ủy quyền số 138/2024/UQ-CNBD ngày 17/10/2024), có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

*2. Bị đơn:* Bà Nguyễn Ngọc T1, sinh năm 1989; địa chỉ: Số H đường Đ, Tổ E, Khu phố G, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**\* Theo Đơn khởi kiện đề ngày 17/10/2024 (nộp tại Tòa án ngày 28/10/2024) và quá trình giải quyết vụ án, đại diện nguyên đơn ông Lê Quốc H trình bày:**

Ngày 22/6/2023, Ngân hàng TMCP S – Chi nhánh B và bà Nguyễn Ngọc T1 đã ký Giấy đề nghị kèm hợp đồng cấp thẻ tín dụng cá nhân. Căn cứ vào giấy đề nghị thì Ngân hàng đã cấp cho bà T1 thẻ tín dụng Visa Classic với hạn mức tín dụng là

50.000.000<sup>d</sup>; mục đích vay tiêu dùng; khi vay bà T1 không thể chấp tài sản gì cho ngân hàng.

Quá trình sử dụng thẻ tín dụng, đến ngày 06/4/2024 bà T1 đã vi phạm nghĩa vụ với Ngân hàng dù đã được ngân hàng Đ rất nhiều lần nhưng phía bà T1 vẫn không thực hiện. Việc bà T1 không trả tiền làm ảnh hưởng đến quyền lợi của Ngân hàng nên buộc Ngân hàng TMCP S khởi kiện yêu cầu buộc bà Nguyễn Ngọc T1 có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP S tổng số tiền tính đến ngày 17/10/2024 là: 65.000.000đồng, trong đó tiền gốc 50.000.000đ, tiền lãi 15.000.000đ theo Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp thẻ tín dụng cá nhân ngày 22/5/2023. Ngoài ra, bà T1 còn phải chịu toàn bộ các khoản tiền lãi phát sinh kể từ ngày 18/10/2024 cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP S mà hai bên đã ký kết.

**\* Bị đơn bà Nguyễn Ngọc T1:** Quá trình giải quyết, Tòa án đã thực hiện tổng đạt hợp lệ cho bị đơn các văn bản tố tụng gồm thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; quyết định xét xử; quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập tham gia phiên tòa sơ thẩm, nhưng bị đơn không đến Tòa án tham gia tố tụng.

- Tại phiên tòa: Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu:

+ Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến khi khai mạc phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Thư ký đã tiến hành đúng, đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định. Nguyên đơn đã chấp hành đúng và đầy đủ về quyền, nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa chấp hành đúng và đầy đủ về quyền, nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định pháp luật. Kiểm sát viên không kiến nghị khắc phục hay bổ sung gì khác.

+ Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP S đối với bị đơn bà Nguyễn Ngọc T1 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] *Về thẩm quyền:* Yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP S là loại việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Do bị đơn có nơi cư trú tại thành phố T, tỉnh Bình Dương nên thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một theo quy định điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] *Về việc tham gia của đương sự tại phiên tòa:* Đại diện nguyên đơn ông Đặng Quốc H1 có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn bà Nguyễn Ngọc T1 đã được Tòa án triệu tập họp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đại diện nguyên đơn ông L và bị đơn bà Nguyễn Ngọc T1 theo quy định tại các Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy: Căn cứ Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp thẻ tín dụng cá nhân ngày 22/6/2023 thì Ngân hàng TMCP S – Chi nhánh B đồng ý cấp cho bà T1 thẻ tín dụng Visa Classic với hạn mức tín dụng là 50.000.000<sup>d</sup>. Việc các bên thực hiện giao dịch theo Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp thẻ tín dụng cá nhân ngày 22/6/2023 là tự nguyện, không vi phạm điều cấm, không

trái đạo đức xã hội và phù hợp quy định pháp luật nên có giá trị pháp lý. Quá trình thực hiện hợp đồng, bà T1 đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ với Ngân hàng nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà T1 trả tổng số tiền tính đến ngày 17/10/2024 là: 65.000.000 đồng, trong đó tiền gốc là 50.000.000đ và tiền lãi 15.000.000đ là hoàn toàn phù hợp. Ngoài ra, bà T1 phải tiếp tục trả lãi từ ngày 18/10/2024 đến khi trả xong khoản nợ cho Ngân hàng.

[3] Từ những nhận định trên, có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[4] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tố tụng và quan điểm giải quyết vụ án là có cơ sở.

[5] Về án phí sơ thẩm: Bà T1 phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các điều 95, 147, 227, 228, 244, 266, 271, 273, 278, 280 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự 2015;

- Căn cứ các điều 91, 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên Ngân hàng TMCP S đối với bị đơn bà Nguyễn Ngọc T1 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

Buộc bà Nguyễn Ngọc T1 có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP S tính đến ngày 17/10/2024 với tổng số tiền 65.000.000 đồng (Sáu mươi lăm triệu đồng), trong đó tiền gốc là 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) và tiền lãi 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) theo Giấy đề nghị kiểm hợp đồng cấp thẻ tín dụng cá nhân ngày 22/6/2023.

Kể từ ngày 18/10/2024 đến khi thi hành án xong, bà Nguyễn Ngọc T1 còn phải tiếp tục trả lãi trên số nợ gốc theo mức lãi suất do các bên đã thỏa thuận trong Giấy đề nghị kiểm hợp đồng cấp thẻ tín dụng cá nhân ngày 22/6/2023 mà hai bên đã ký kết.

2. Về án phí sơ thẩm:

+ Bà Nguyễn Ngọc T1 phải chịu số tiền 3.250.000đ (Ba triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

+ Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền 1.625.000đ (Một triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng trước đây theo Biên lai thu số 0008978 ngày 14/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

3. Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục thi hành án dân sự TP TDM;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hồ Thị Hằng**